

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2022/HS-ST

Ngày 30-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Văn Thiệu và bà Hà Thị Thúy

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Đỗ Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

**Trần Minh T**, sinh năm 1989, tại Hải Dương; nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: khu 6 phường N, TP. H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh H và bà Trần Thị Ch; có vợ nhưng đã ly hôn và một con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 18/02/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

***- Bị hại:***

1. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1994; nơi cư trú: khu phố P, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

2. Anh Đặng Thế Ngh, sinh năm 1983; nơi cư trú: khu 9, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

3. Anh Nguyễn Xuân H2, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp 2, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương.
4. Chị Lô Thị Th, sinh năm 1993; nơi cư trú: số 9/54, khu phố L, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.
5. Anh Nguyễn Đức H3, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn D, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.
6. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn Đ, xã D, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.
7. Chị Nguyễn Châu Ý T, sinh năm 2001; nơi cư trú: số 451/36/41 T, phường 14, quận 10, TP. Hồ Chí Minh.
8. Anh Bùi Tô H4; sinh năm 1989; nơi cư trú: xóm T, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình.
9. Anh Cao Minh V; sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương.
10. Anh Trương Văn Ph, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.
11. Anh Đào Duy D, sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn X, xã X, thị xã S, thành phố Hà Nội.
12. Chị Ngô Thị Lệ H5, sinh năm 1981; nơi cư trú: khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
13. Anh Mai Huy Th, sinh năm 1986; nơi cư trú: tổ 25, khu 3, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.
14. Chị Lê Thị Phương T2, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn T, xã T, thị xã S, thành phố Hà Nội.
15. Anh Nguyễn Trung A1, sinh năm 1993; nơi cư trú: tổ 11, khu 6, H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.
16. Anh Lê Văn C1, sinh năm 1983; nơi cư trú: khu 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá.
17. Anh Trần Đức Th1, sinh năm 1996; nơi cư trú: khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương.
18. Anh Hoàng Gia H6, sinh năm 2003; nơi cư trú: ấp 1, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Người bị hại đều vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Lê Anh T3, chị Trần Thị L, anh Lê Hoài N.  
( có mặt chị L, vắng mặt anh T3, anh N).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 11/2021, Trần Minh T nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của người khác bằng cách đăng quảng cáo lên mạng Internet để làm dịch vụ đăng ký tài khoản ngân hàng số đẹp và tài khoản thẻ tín dụng. Thực tế T không có khả năng cấp tài khoản ngân hàng và làm thẻ tín dụng cho người khác. Để thực hiện hành vi lừa đảo, T đã sử dụng các tài khoản sau:

- 02 tài khoản mạng xã hội Facebook có tên “Lâm Đỗ” (Đỗ Lâm) và “Bạc Nhất” do T tự đăng ký, sử dụng để đăng quảng cáo lên Facebook về việc làm dịch vụ đăng ký tài khoản ngân hàng số đẹp, tài khoản thẻ tín dụng và nhắn tin với người bị hại;

- 03 tài khoản ứng dụng Zalo có tên “Bạc Cẩm Nhất”, “Đỗ Thanh Lâm” và “VCB” do T tự đăng ký, sử dụng để nhắn tin với người bị hại.

- 05 tài khoản ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội (MB) số 0978402057; 77773777773; 88898998889; 0530116834501; 0622676567849 do T mua qua mạng Internet của người không rõ tên tuổi, địa chỉ. Các tài khoản này cùng được đăng ký chủ tài khoản là Đỗ Thành L, sinh ngày 09/01/1983, địa chỉ: Khu phố 11, phường 5, TP. Đ, Quảng Trị (*qua xác minh xác định không có người tên tuổi, địa chỉ như trên*).

- 04 tài khoản ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội (MB) số 0000466290715; 0587456395; 11113111113; 3333333333445 do T thuê một người không rõ tên tuổi, địa chỉ qua mạng Internet mở tài khoản theo chứng minh nhân dân có tên Bạc Cẩm Nhất mà T nhặt được. Các tài khoản này cùng tên chủ tài khoản là Bạc Cẩm Nhất, sinh năm 1995, nơi ĐKTT: bản Tọ, xã Ảng Tở, huyện Mường Ảng, Điện Biên (*qua xác minh xác định anh Nhất vắng mặt tại địa phương*).

- 06 tài khoản ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội (MB) số 0010140047401; 0338319786; 88868668886; 88884888884; 99920101989; 99989889989 cùng do Trần Minh T đăng ký là chủ tài khoản.

- 01 tài khoản ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương (VCB) số 0341007215201 do Trần Minh T đăng ký là chủ tài khoản.

- 01 tài khoản ví điện tử Momo số 0338.319.786, do Trần Minh T đăng ký là chủ tài khoản. Ví điện tử này liên kết với tài khoản ngân hàng VCB số 0341007215201 nêu trên.

- 09 tài khoản Gmail do T đăng ký có địa chỉ giống với tên các ngân hàng, để gửi các thông báo giả mạo ngân hàng mục đích tạo lòng tin cho bị hại gồm: viettinbankpay@gmail.com, vibbank01@gmail.com, vietcombanksms01@gmail.com, vpbanksmspluk@gmail.com, techcombankdn08@gmail.com, tnhhhsbc@gmail.com, mbbank09@gmail.com, agribankebaking@gmail.com và hsbcbvietnam01@gmail.com.

Ngày 08/02/2022 anh Trần Đức Th1, sinh năm: 1996, nơi ĐKTT: khu dân cư C, P. C, TP. C, Hải Dương dùng tài khoản Facebook có tên “Trần Đức Th1” nhắn tin với tài khoản “Lâm Đỗ” của T hỏi mua tài khoản ngân hàng Techcombank số 1988888888. T giả vờ đồng ý và nói giá tài khoản là 5.200.000 đồng và đề nghị anh Th1 chuyển tiền, gửi thông tin ảnh chụp căn cước công dân, địa chỉ email, số điện thoại. Anh Th1 đồng ý gửi các thông tin cá nhân, địa chỉ email là tranducthang868686 @gmail.com và sử dụng tài khoản ngân hàng Vietcombank số 9924625519 chuyển 5.200.000 đồng đến tài khoản ngân hàng quân đội số 7777377773 tên Đỗ Thành L của T. Sau khi có thông tin của anh Th1, T dùng tài khoản Gmail giả ngân hàng Vietcombank gửi email nội dung anh Th1 đã đăng ký kích hoạt tài khoản số đẹp thành công, thực tế T không làm thủ tục gì để đăng ký tài khoản ngân hàng cho anh Th1. Sau đó, anh Th1 tiếp tục hỏi mua tài khoản ngân hàng Sacombank số 9799999999, T giả vờ đồng ý và bảo anh Th1 chuyển tiền đặt cọc. Anh Th1 tin tưởng nên tiếp tục chuyển cho T 500.000 đồng vào tài khoản ngân hàng quân đội số 7777377773 của T. Sau khi đã chuyển tiền, anh Th1 hỏi T về cách truy cập tài khoản Vietcombank đã đặt mua trên thì T hướng dẫn anh Th1 tải ứng dụng ngân hàng Vietcombank về điện thoại di động, bảo anh Th1 tự đăng ký qua ứng dụng một tài khoản ngân hàng Vietcombank rồi gửi thông tin tài khoản và mật khẩu cho T. Anh Th1 tin tưởng nên sau khi đăng ký được tài khoản ngân hàng Vietcombank số 9921819579, anh Th1 đã gửi thông tin tài khoản, mật khẩu cho T. Sau đó, T nảy sinh ý định tiếp tục lừa lấy tiền của anh Th1 nên T nói dối bảo anh Th1 nạp tiền vào tài khoản số 9921819579 số tiền bằng với số tiền thanh toán mua tài khoản thì sẽ được kích hoạt sang tài khoản số đẹp. Anh Th1 tin tưởng nên đã nạp số tiền 5.200.000 đồng vào tài khoản mới lập trên. Do đã có mật khẩu đăng nhập tài khoản của anh Th1 nên T đã đăng nhập vào tài khoản này rồi chuyển số tiền 5.200.000 đồng sang tài khoản ngân hàng quân đội số 1111311113 của T. Sau khi chiếm đoạt được số tiền 10.900.000 đồng của anh Th1, T sử dụng chi tiêu hết và chặn Facebook của anh Th1. Ngày 09/02/2022, anh Th1 kiểm tra tài

khoản Vietcombank số 1988888888 thì được ngân hàng trả lời chủ tài khoản ngân hàng này là người khác nên đã trình báo Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Quá trình điều tra, Trần Minh T đã tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime vỏ màu đen, lắp 01 sim Vietnammobile số 0587.456.395 và 01 sim Vietnammobile số 0566.256.801; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 vỏ màu đen, lắp 01 sim Viettel số 0364.352.272; 01 căn cước công dân số 030092006613, phần họ và tên có dấu hiệu bị tẩy xóa; 01 giấy dạng chứng minh nhân, có số 04073295... (số cuối có dấu hiệu bị tẩy xóa), họ tên BẠC CẨM NHA... (các chữ cuối có dấu hiệu bị tẩy xóa); 01 thẻ visa ngân hàng Techcombank số 4221508660320018 có tên LE ANH T giải trình các nội dung tin nhắn, email trong điện thoại và khai nhận trong khoảng thời gian từ ngày 15/11/2021 đến ngày 09/02/2022 đã thực hiện 17 hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản khác, cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Ngày 15/11/2021, anh Nguyễn Văn H1, sinh năm: 1994, nơi ĐKTT: khu phố P, phường X, thị xã S, Phú Yên sử dụng tài khoản Facebook có tên “Đá Tảng” nhắn tin với tài khoản Facebook “Bac Nhất” của T hỏi mua tài khoản ngân hàng quân đội MB số 990123456789. Mặc dù không biết số tài khoản này của ai và T không có khả năng đăng ký số tài khoản này, nhưng T giả vờ đồng ý nói giá 650.000 đồng và bảo anh H1 chuyển tiền vào tài khoản cho T, đồng thời cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ email, anh H1 đồng ý. Sau khi có được thông tin và địa chỉ email hoangnguyenscpy@gmail.com của anh H1, T sử dụng email mbbank09@gmail.com giả ngân hàng quân đội MB gửi một email thông báo anh H1 đã được đăng ký tài khoản ngân hàng số đẹp trên để anh H1 tin tưởng, thực tế T không làm thủ tục gì giúp anh H1 đăng ký tài khoản. Anh H1g tưởng T đã mở tài khoản cho mình nên cùng ngày 15/11/2021, anh H1 sử dụng tài khoản ngân hàng VPBank số 13000000001111 chuyển tiền 02 lần đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0341007215201 mang tên Trần Minh T với số tiền lần lượt là 500.000 đồng và 150.000 đồng để thanh toán chi phí làm tài khoản. Mặc dù đã nhận được số tiền trên nhưng T nói dối là chưa nhận được số tiền 150.000 đồng và đề nghị anh H1 chuyển lại, nếu không sẽ không được đăng ký tài khoản. Anh H1 đồng ý và tiếp tục chuyển cho T số tiền 150.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0341007215201. Sau khi nhận được số tiền tổng cộng 800.000 đồng từ anh H1, T chặn liên lạc với anh H1 và sử dụng chi tiêu hết số tiền này.

**Vụ thứ 02:** Ngày 03/12/2021, anh Bùi Tô H4, sinh năm: 1989, nơi ĐKTT: xóm T, xã Y, huyện L, Hòa Bình sử dụng tài khoản Facebook có tên “Hieu Farmer (Hiệu Tô)” thấy tài khoản Facebook “Bac Nhất” của T đăng tin

bán tài khoản ngân hàng số đẹp nên anh H4 nhắn tin hỏi mua 02 tài khoản ngân hàng quân đội MB số 66688899999 và 1989999999999. Mặc dù không biết số tài khoản này của ai và không có khả năng đăng ký số tài khoản này nhưng T giả vờ đồng ý nói tài khoản số 66688899999 giá 550.000 đồng và tài khoản số 1989999999999 giá 1.500.000 đồng. T bảo anh H4 gửi thông tin cá nhân, địa chỉ email. Anh H4 đồng ý cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ email là hieubt8889@gmail.com. Để anh H4 tin tưởng, T sử dụng email giả ngân hàng là mbbank09@gmail.com gửi một email thông báo anh H4 đã được đăng ký tài khoản ngân hàng số đẹp trên, nhưng thực tế T không làm thủ tục gì để đăng ký tài khoản ngân hàng cho anh H4. Sau đó, T đề nghị anh H4 chuyển tiền đặt cọc mua tài khoản vào tài khoản của T cung cấp thì anh H4 tin tưởng và sử dụng tài khoản ngân hàng quân đội MB số 1989225999999 chuyển số tiền tổng cộng 1.560.000 đồng vào tài khoản ngân hàng quân đội MB số 0338319786 tên Trần Minh T. Sau khi nhận được số tiền này, T sử dụng chi tiêu cá nhân hết và chặn liên lạc với anh H4.

**Vụ thứ 03:** Ngày 08/12/2021, anh Đặng Thế Ngh, sinh năm: 1983, nơi ĐKTT: khu 9, xã T, huyện Đ, Phú Thọ dùng tài khoản Facebook tên “Đặng Thế Ngh” nhắn tin với tài khoản Facebook “Đỗ Lâm” của T hỏi mua tài khoản ngân hàng quân đội MB số 8888999999999. Mặc dù không biết số tài khoản này của ai và không có khả năng lập cho anh Ngh tài khoản này, nhưng T giả vờ đồng ý nói giá 980.000 đồng và bảo anh Ngh chuyển tiền vào tài khoản cho T đồng thời cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ email. Anh Ngh đồng ý cung cấp thông tin và địa chỉ email là danghoangphuc0712@gmail.com. Sau khi có được thông tin của anh Ngh, T sử dụng email giả ngân hàng quân đội MB gửi cho anh Ngh thông báo đã được đăng ký tài khoản ngân hàng số đẹp trên để anh Ngh tin tưởng, thực chất T không giúp anh Ngh đăng ký số tài khoản này. Ngày 08/12/2021, anh Ngh sử dụng tài khoản ngân hàng Vietinbank số 104822779979 chuyển số tiền 980.000 đồng đến tài khoản ngân hàng quân đội MB số 0978402057 tên Đỗ Thành L của T để thanh toán tiền phí làm tài khoản. Sau khi nhận được số tiền này, T chuyển sang tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0341007215201 mang tên Trần Minh T và sử dụng chi tiêu hết. Sau đó, T chặn liên lạc với anh Ngh.

**Vụ thứ 04:** Ngày 21/12/2021, T sử dụng tài khoản Facebook “Lâm Đỗ” thấy tài khoản Facebook tên Phòng Kinh Doanh (của anh Nguyễn Xuân H7, sinh năm: 1994, nơi ĐKTT: Ấp 2, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương) đăng tin muốn làm tài khoản ngân hàng nên T kết bạn và nhắn tin với anh H7 thì anh H7 đề nghị T lập cho tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0832912746. Mặc dù không có khả năng đăng ký làm số tài khoản này nhưng T giả vờ đồng ý và bảo

anh H7 chuyển tiền đặt cọc số tiền 200.000 đồng và cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ email. Sau khi có thông tin của anh H7, T sử dụng email giả ngân hàng Vietcombank gửi thông báo anh H7 đã được đăng ký tài khoản ngân hàng trên để tạo lòng tin, thực chất T không giúp anh H7 đăng ký số tài khoản ngân hàng đó. Ngày 21/12/2021, anh H7 sử dụng tài khoản ngân hàng HD Bank số 068704070125165 chuyển số tiền 200.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0341007215201 tên Trần Minh T. Sau khi nhận được số tiền trên, T sử dụng chi tiêu hết và chặn liên lạc với anh H7.

**Vụ thứ 05:** Ngày 27/12/2021, chị Lô Thị Th, sinh năm: 1993, nơi ĐKTT: số 9/54, khu phố L, phường Đ, TP. T, Bắc Ninh sử dụng tài khoản Facebook tên “Thu Thu” thấy tài khoản Facebook “Lâm Đỗ” của T đăng tin mua bán tài khoản ngân hàng nên chị Th nhắn tin với T đề nghị làm cho tài khoản ngân hàng và vay số tiền 20.000.000 đồng. Mặc dù không có khả năng làm thủ tục cho chị Th vay tiền ngân hàng nhưng T giả vờ đồng ý nói chi phí làm hồ sơ là 1.500.000 đồng và đề nghị chị Th cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ email. Chị Th đồng ý cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ email là nguyenthacthao1994@icloud.com. Sau khi có thông tin của chị Th, T sử dụng email giả ngân hàng Vietcombank gửi thông báo chị Th đã được xét duyệt giải ngân khoản vay 15.000.000 đồng để chị Th tin tưởng, thực chất T không giúp chị Th vay được tiền. Ngày 28/12/2021, chị Th sử dụng tài khoản ví điện tử Momo chuyển số tiền 500.000 đồng đến tài khoản ngân hàng quân đội MB số 0338319786 tên Trần Minh T. Sau khi nhận được tiền, T chặn liên lạc với chị Th và sử dụng số tiền trên chi tiêu cá nhân hết.

**Vụ thứ 06:** Ngày 09/01/2022, anh Cao Minh V, sinh năm: 1993, nơi ĐKTT: thôn V, xã N, T, Hải Dương sử dụng tài khoản Facebook “Vũ Minh” thấy tài khoản Facebook “Đỗ Lâm” của T đăng bán tài khoản số đẹp nên đã nhắn tin hỏi mua tài khoản ngân hàng Techcombank số 3336668888. Mặc dù không biết tài khoản này của ai và không có khả năng cấp tài khoản này nhưng T giả vờ đồng ý, nói giá tài khoản là 3.000.000 đồng, đề nghị anh V chuyển khoản đặt cọc, cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ email. Anh V đồng ý và nhắn tin cho T thông tin cá nhân và địa chỉ email là vucm.mkt@gmail.com. Để anh V tin tưởng, T sử dụng email giả ngân hàng là techcombankdn08@gmail.com gửi thông báo có nội dung anh V đã được đăng ký tài khoản ngân hàng trên, nhưng thực tế T không làm thủ tục đăng ký số tài khoản cho anh V. Ngày 09/01/2022, anh V chuyển số tiền tổng cộng 1.000.000 đồng đến ngân hàng quân đội MB số 0978402057 tên Đỗ Thanh Lâm của T. Sau khi nhận được số tiền này, T chuyển sang tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0341007215201 tên Trần Minh T và sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

**Vụ thứ 07:** Ngày 13/01/2022, anh Trương Văn Ph, sinh năm: 1990, nơi ĐKTT: thôn T, xã N, huyện T, Thái Bình sử dụng tài khoản Facebook tên “Phúc Trương” thấy tài khoản Facebook “Bạc Nhất” của T đăng tin bán tài khoản ngân hàng số đẹp nên đã nhắn tin hỏi mua tài khoản Techcombank số 2248888888 và Vietcombank số 2248888888. T không biết tài khoản này của ai và không có khả năng cấp tài khoản trên nhưng T giả vờ đồng ý và nói giá 02 tài khoản này tổng cộng là 14.000.000 đồng, mục đích để chiếm đoạt tiền của anh Ph. Anh Ph đồng ý và thỏa thuận sẽ trả cho T 15.000.000 đồng (cho thêm T 1.000.000 đồng) để mua các tài khoản trên. Sau đó, anh Ph cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ email là phuctruong1507@gmail.com. Để anh Ph tin tưởng, T sử dụng email giả ngân hàng là techcombankdn08@gmail.com và vietcombanksms01@gmail.com gửi thông báo có nội dung anh Ph đã được đăng ký tài khoản ngân hàng trên, nhưng thực tế T không giúp anh Ph đăng ký các tài khoản này. Ngày 13/01/2022, anh Ph sử dụng tài khoản ngân hàng Techcombank số 0822444444 chuyển số tiền tổng cộng là 15.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng quân đội MB số 0587456395 tên Bạc Cầm Nhất của T để thanh toán tiền mua tài khoản trên. Sau đó, anh Ph nhắn tin hỏi T có làm dịch vụ nâng hạn mức thẻ tín dụng không. Mặc dù T không có khả năng làm thủ tục nâng hạn mức thẻ tín dụng nhưng T có ý định tiếp tục chiếm đoạt tiền của anh Ph nên T giả vờ nói có thể nâng hạn mức thẻ tín dụng cho anh Ph lên 198.000.000 đồng với tiền chi phí là 1.600.000 đồng. Anh Ph tin tưởng và sử dụng tài khoản ngân hàng ACB số 2248888888 chuyển số tiền 1.600.000 đồng đến tài khoản ngân hàng quân đội MB số 0587456395 tên Bạc Cầm Nhất của T. Số tiền nhận được từ anh Ph, T chuyển 2.000.000 đồng trả nợ anh Lê Hoài N, sinh năm: 1984, nơi ĐKTT: khu 6, P. N, TP. Hải Dương. Số tiền còn lại T sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

**Vụ thứ 08:** Ngày 14/01/2022, anh Đào Duy D, sinh năm: 1988, nơi ĐKTT: thôn X, xã X, thị xã S, Hà Nội vào mạng xã hội Facebook thấy T đăng tin quảng cáo bán tài khoản số đẹp nên đã dùng tài khoản Zalo của mình tên “Vi Rút Đại Hiệp” nhắn tin với tài khoản Zalo “Bạc Cầm Nhất” của T hỏi mua tài khoản ngân hàng Techcombank số 19036899999999. T không biết tài khoản này của ai và không có khả năng cấp tài khoản trên nhưng T giả vờ đồng ý bảo giá là 4.100.000 đồng, mục đích để chiếm đoạt tiền của anh D và bảo Dũng chuyển khoản, cung cấp thông tin cá nhân, địa chỉ email. Anh D đồng ý và cung cấp thông tin cá nhân cùng địa chỉ email là duydungst6666@gmail.com. Để anh D tin tưởng, T sử dụng email giả ngân hàng là techcombankdn08@gmail.com gửi thông báo anh D đã được đăng ký tài khoản ngân hàng trên, nhưng thực tế T không giúp anh D đăng ký số tài khoản này. Ngày 14/01/2022, anh D sử dụng tài khoản ngân hàng MB số 85885999999999 chuyển số tiền tổng cộng là 4.100.000 đồng đến tài khoản ngân hàng quân đội MB số 1111311113 tên Bạc



Cầm Nhất của T. Sau khi nhận được tiền thì T chuyển vào tài khoản ngân hàng Vietcombank 0341007215201 tên Trần Minh T và chi tiêu cá nhân hết. Sau đó, T chặn liên lạc với anh D.

**Vụ thứ 09:** Ngày 14/01/2022, chị Ngô Thị Lệ H5, sinh năm: 1981, nơi ĐKTT: khu phố T, phường P, thị xã P, Bà Rịa - Vũng Tàu sử dụng tài khoản Facebook tên “Cô chủ nhỏ” thấy tài khoản Facebook “Bac Nhất” của T đăng bán tài khoản ngân hàng số đẹp nên đã nhắn tin hỏi mua tài khoản Techcombank số 7288888888. Thực tế T không biết tài khoản này của ai và không có khả năng cấp tài khoản trên nhưng T giả vờ đồng ý nói giá tài khoản là 6.000.000 đồng, đề nghị chị H5 cung cấp thông tin cá nhân, địa chỉ email. Chị H5 đồng ý và cung cấp thông tin cá nhân, địa chỉ email là hanglandcoffee68@gmail.com. Để chị H5 tin tưởng, T sử dụng email giả ngân hàng là techcombankdn08@gmail.com gửi thông báo nội dung chị H5 đã được đăng ký tài khoản ngân hàng số đẹp trên, nhưng thực tế T không giúp chị H5 đăng ký số tài khoản này. Ngày 14/01/2022, chị H5 sử dụng tài khoản ngân hàng quân đội MB số 7288888888 chuyển số tiền tổng cộng là 6.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng quân đội MB số 0587456395 tên Bạc Cầm Nhất của T. Số tiền này T sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Sau đó, T chặn liên lạc với chị H5.

**Vụ thứ 10:** Ngày 15/01/2022, anh Mai Huy Th, sinh năm: 1986, nơi ĐKTT: tổ 25, khu 3, P. C, TP. H, Quảng Ninh sử dụng tài khoản Facebook “Thái Mai Huy” thấy tài khoản Facebook Lâm Đỗ của T đăng bán tài khoản ngân hàng số đẹp nên đã nhắn tin hỏi mua tài khoản ngân hàng Techcombank số 3893899999. T không biết tài khoản này của ai và không có khả năng cấp tài khoản trên nhưng T giả vờ đồng ý, nói giá tài khoản là 4.100.000 đồng, mục đích để chiếm đoạt tiền của anh Th và đề nghị anh Th cung cấp thông tin cá nhân, địa chỉ email. Anh Th đồng ý và cung cấp thông tin cá nhân, địa chỉ email là duongthienlan1102@gmail.com. Để anh Th tin tưởng, T sử dụng email giả ngân hàng là techcombankdn08 @gmail.com gửi thông báo nội dung anh Th đã được đăng ký tài khoản ngân hàng số đẹp trên, nhưng thực tế T không giúp anh Th đăng ký số tài khoản này. Ngày 15/01/2022, anh Th sử dụng tài khoản ngân hàng quân đội MB số 0985898888 chuyển số tiền tổng cộng là 4.100.000 đồng vào tài khoản ngân hàng quân đội MB số 88898998889 tên Đỗ Thành L của T. Sau khi chiếm đoạt được số tiền 4.100.000 đồng, T có ý định tiếp tục lừa anh Th nên đã sử dụng email techcombankdn08@gmail.com giả ngân hàng Techcombank thông báo cho anh Th về việc sẽ thu hồi tài khoản số đẹp mà anh Th vừa mua, đồng thời T nhắn tin nói dối anh Th là mã kích hoạt tài khoản bị quá thời gian quy định, để gia hạn mã kích hoạt thì anh Th phải chuyển cho nhân viên ngân hàng 1.100.000 đồng. T cung cấp cho anh Th tài khoản ngân

hàng quân đội MB số 99989889989 mang tên Trần Minh T và nói dối đó là tài khoản của nhân viên ngân hàng. Anh Th tưởng thật và sử dụng tài khoản ngân hàng Techcombank số 19032764689011 chuyển số tiền 1.100.000 đồng vào tài khoản đó của T. Số tiền nhận được từ anh Th, T đã sử dụng chi tiêu hết và chặn liên lạc với anh Th.

**Vụ thứ 11:** Ngày 18/01/2022, chị Lê Thị Phương T2, sinh năm: 1990, nơi ĐKTT: thôn T, xã T, thị xã S, Hà Nội sử dụng tài khoản Facebook có tên “Lê Phương Tú” thấy tài khoản Facebook “Bac Nhất” của T đăng tin nhận làm thẻ tín dụng nên đã nhắn tin hỏi mua thẻ tín dụng ngân hàng Vietcombank. Mặc dù không có chức năng, quyền hạn cấp thẻ tín dụng ngân hàng nhưng T giả vờ đồng ý và bảo chị T2 chi phí làm thẻ là 4.000.000 đồng, mục đích để chiếm đoạt tiền của chị T2. T bảo chị T2 cung cấp thông tin, địa chỉ email và chuyển khoản chi phí cho T. Chị T2 đồng ý, cung cấp thông tin cá nhân và email là lephuongtu992@gmail.com. Để chị T2 tin tưởng, T sử dụng email vietcombanksms01@gmail.com giả ngân hàng gửi thông báo chị T2 đã được đăng ký thẻ tín dụng. Ngày 18/01/2022, chị T2 đã dùng tài khoản ngân hàng Techcombank số 19033864472016 chuyển số tiền 4.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng quân đội MB số 1113111113 tên Bạc Cầm Nhất của T. Sau khi nhận được tiền, T có ý định tiếp tục lừa chị T2 nên đã nói dối là chị T2 cần trả thêm chi phí bảo hiểm cho thẻ tín dụng là 2.680.000 đồng. Chị T2 tin tưởng nên tiếp tục chuyển trước cho T số tiền 1.680.000 đồng vào tài khoản ngân hàng 88898998889 tên Đỗ Thành L. Sau đó, qua tổng đài ngân hàng, chị T2 biết mình không được ai làm thủ tục cấp thẻ tín dụng, biết mình bị lừa nên chị T2 không chuyển tiền thêm. Sau khi bị chị T2 phát hiện, T đã chặn liên lạc với chị T2. Số tiền 5.680.000 đồng chiếm đoạt của chị T2, T đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

**Vụ thứ 12:** Ngày 20/01/2022, anh Nguyễn Đức H3, sinh năm: 1989, nơi ĐKTT: thôn D, TT. L, huyện T, Bắc Ninh sử dụng tài khoản Facebook tên “Milberra Trần Thoan” thấy tài khoản Facebook “Bac Nhất” của T đăng tin quảng cáo làm thẻ tín dụng nên đã nhắn tin đề nghị T làm cho thẻ tín dụng ngân hàng HSBC với hạn mức 50.000.000 đồng và ngân hàng quân đội MB với hạn mức 30.000.000 đồng. Mặc dù không có khả năng làm thẻ tín dụng cho anh H3 nhưng T giả vờ đồng ý nói chi phí làm thẻ là 5% hạn mức và bảo anh H3 chuyển tiền đặt cọc vào tài khoản của T đồng thời cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ email. Anh H3 đồng ý cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ email là hauduocsi@gmail.com. Sau đó, T sử dụng email giả ngân hàng quân đội MB gửi cho anh H3 thông báo đã được xét duyệt thẻ tín dụng để anh H3 tin tưởng, thực chất T không giúp anh H3 làm thẻ tín dụng. Ngày 20/01/2022, anh H3 sử dụng tài khoản ngân hàng quân đội MB số 6220962907777 chuyển số tiền tổng

cộng là 2.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng quân đội MB số 1111311113 mang tên Bạc Cầm Nhất của T. Sau khi nhận được tiền, T sử dụng chi tiêu cá nhân hết và chặn liên lạc với anh H3.

**Vụ thứ 13:** Ngày 24/01/2022, anh Nguyễn Trung A1, sinh năm: 1993, nơi ĐKTT: tổ 11, khu 6, H, H, Quảng Ninh sử dụng tài khoản Facebook có tên “Trung Nguyen” thấy tài khoản Facebook “Lâm Đỗ” của T đăng bán tài khoản ngân hàng số đẹp nên đã nhắn tin hỏi mua tài khoản ngân hàng Vietcombank số 8686666666. Mặc dù không biết số tài khoản này của ai và không có khả năng đăng ký số tài khoản này nhưng T giả vờ đồng ý và bảo anh Trung A giá tài khoản là 2.700.000 đồng, mục đích chiếm đoạt tiền của anh Trung A. T bảo anh Trung A chuyển khoản và cung cấp thông tin cá nhân, địa chỉ email. Anh Trung A đồng ý, cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ email là trunganhnguyenqn@gmail.com. Để anh Trung A tin tưởng, T sử dụng email giả ngân hàng là vietcombanksms01@gmail.com gửi thông báo nội dung anh Trung A đã được đăng ký tài khoản ngân hàng trên, nhưng thực tế T không giúp anh Trung A đăng ký tài khoản ngân hàng đó. Ngày 24/01/2022, anh Trung A sử dụng tài khoản ngân hàng SHB số 1012465069 chuyển số tiền tổng cộng 2.700.000 đồng đến tài khoản ngân hàng quân đội MB số 88898998889 tên Đỗ Thành L của T. Nhận được tiền, T chuyển sang tài khoản Vietcombank số 0341007215201 tên Trần Minh T và sử dụng chi tiêu hết. Sau khi đã lừa được số tiền 2.700.000 đồng, T có ý định tiếp tục lừa anh Trung A nên đã nhắn tin bảo anh Trung A phải tải ứng dụng Vietcombank về điện thoại di động và đăng ký online một tài khoản ngân hàng Vietcombank mới và cung cấp mật khẩu cho T để làm thủ tục. Anh Trung A tin tưởng và đăng ký online tài khoản Vietcombank số 9904161255 và gửi toàn bộ thông tin, mật khẩu đăng nhập tài khoản cho T. Sau đó, T bảo anh Trung A nạp vào tài khoản mới lập trên số tiền 2.700.000 đồng (bằng số tiền đã mua tài khoản số đẹp) để T làm thủ tục kích hoạt đổi sang tài khoản số đẹp cho anh Trung A, mục đích của T là tiếp tục chiếm đoạt tiền. Anh Trung A tin tưởng và sử dụng tài khoản SHB số 1012465069 chuyển số tiền 2.700.000 đồng đến tài khoản Vietcombank số 9904161255 nêu trên. Do đã được Trung A cho biết mật khẩu tài khoản trên, T đã chuyển số tiền 2.700.000 đồng này sang tài khoản ngân hàng VCB số 0341007215201 tên Trần Minh T và sử dụng chi tiêu hết. Sau đó, T chặn liên lạc với anh Trung A.

**Vụ thứ 14:** Ngày 25/01/2022, anh Nguyễn Văn K, sinh năm: 1990, nơi ĐKTT: thôn Đ, xã D, huyện Đông Anh, Hà Nội sử dụng tài khoản Facebook tên “Kỳ” thấy tài khoản Facebook “Bạc Nhất” của T đăng quảng cáo làm thẻ tín dụng nên đã nhắn tin đề nghị T làm cho thẻ tín dụng ngân hàng HSBC hạn mức

70.000.000 đồng. Mặc dù không có khả năng làm thẻ tín dụng nhưng T giả vờ đồng ý và nói chi phí làm thẻ là 5% hạn mức thì anh K đồng ý. T bảo anh K chuyển tiền đặt cọc vào tài khoản của T đồng thời cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ email. Anh K đồng ý cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ email là soaiky9@gmail.com. Sau khi có được thông tin của anh K, T sử dụng email giả ngân hàng HSBC gửi thông báo anh K đã được xét duyệt thẻ tín dụng để tạo lòng tin, thực chất T không giúp anh K làm thẻ tín dụng. Sau đó, anh K sử dụng tài khoản ngân hàng chuyển số tiền tổng cộng 1.500.000 đồng đến tài khoản ngân hàng quân đội MB số 0587456395 tên Bạc Cầm Nhất của T. Nhận được số tiền này, T sử dụng chi tiêu cá nhân hết và chặn liên lạc với anh K.

**Vụ thứ 15:** Ngày 27/01/2022, chị Nguyễn Châu Ý T, sinh năm: 2001, nơi ĐKTT: số 451/36/41 T, phường x, quận x, TP. Hồ Chí Minh sử dụng tài khoản Facebook tên “Tiên Ng” thấy tài khoản Facebook “Bạc Nhất” của T đăng quảng cáo làm thẻ tín dụng nên đã nhắn tin đề nghị T làm cho thẻ tín dụng ngân hàng HSBC và Vietcombank. Mặc dù không có khả năng làm thẻ tín dụng nhưng T giả vờ đồng ý và nói chi phí làm thẻ tổng cộng là 10.000.000 đồng và đề nghị cung cấp thông tin cá nhân, địa chỉ email. Chị T đồng ý cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ email là ytienofficial@gmail.com. Sau khi có thông tin của chị T, T sử dụng email giả ngân hàng HSBC gửi thông báo chị T đã được xét duyệt thẻ tín dụng để chị T tin tưởng, thực chất T không giúp chị T làm thẻ tín dụng. Ngày 27 và 28/01/2022, chị T sử dụng tài khoản ngân hàng Techcombank số 19036461224011 chuyển số tiền tổng cộng là 10.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng quân đội MB số 1111311113 mang tên Bạc Cầm Nhất của T. Nhận được số tiền này, T chuyển qua 03 tài khoản ngân hàng quân đội MB số 0338319786, 0010140047401 và 88884888884 đều tên Trần Minh T. Sau đó T sử dụng tiền này mua hàng qua mạng, số tiền còn lại T tiếp tục chuyển tiền sang tài khoản Vietcombank số 0341006897922 và Techcombank số 19032765530016 của em rể là Lê Anh T3, sinh năm 1987, nơi ĐKTT: khu 6, P. N, TP. Hải Dương và Tecombank số 19032765507014 của em gái là Trần Thị L, sinh năm: 1991, nơi ĐKTT: khu 6, P. N, TP. Hải Dương, sau đó mượn tài khoản của họ để rút số tiền đó ra chi tiêu cá nhân hết.

**Vụ thứ 16:** Ngày 05/02/2022, anh Lê Văn C1, sinh năm: 1983, nơi ĐKTT: khu 5, thị trấn Thiệu Hóa, huyện T, Thanh Hoá sử dụng tài khoản Facebook có tên “Le Maichianh” thấy tài khoản Facebook “Bạc Nhất” của T đăng bán tài khoản ngân hàng số đẹp nên đã nhắn tin hỏi mua tài khoản ngân hàng Agribank số 3525251329999. T không biết tài khoản này của ai và không có khả năng cấp tài khoản trên nhưng T giả vờ đồng ý và bảo anh C1 giá tài khoản là 2.900.000 đồng, mục đích để chiếm đoạt tiền của anh C1. T đề nghị

anh C1 chuyển khoản và cung cấp thông tin, địa chỉ email. Anh C1 đồng ý và cung cấp thông tin cá nhân, địa chỉ email là cuongvanha25@gmail.com. Để anh C1 tin tưởng, T sử dụng email giả ngân hàng là agribankebaking@gmail.com gửi thông báo nội dung anh C1 đã được đăng ký tài khoản ngân hàng số đẹp trên, nhưng thực tế T không giúp anh C1 đăng ký tài khoản ngân hàng đó. Ngày 05/02/2022, anh C1 dùng tài khoản ngân hàng Agribank của anh C1 chuyển số tiền 1.700.000 đồng đến tài khoản ngân hàng quân đội MB số 3333333333445 tên Bạc Cầm Nhất của T. Ngày 07/02/2022, anh C1 tiếp tục sử dụng tài khoản ngân hàng Agribank chuyển số tiền 1.200.000 đồng vào tài khoản ngân hàng MB số 7777377773 tên Đỗ Thanh Lâm của T. Sau khi nhận được từ anh C1 số tiền tổng cộng là 2.900.000 đồng, T đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết và chặn liên lạc với anh C1.

**Vụ thứ 17:** Ngày 09/02/2022, anh Hoàng Gia H6, sinh năm: 2003, nơi ĐKTT: Ấp 1, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai sử dụng tài khoản Facebook “Gia Hưng” thấy tài khoản Facebook “Bạc Nhất” của T đăng bán tài khoản ngân hàng số đẹp nên đã nhắn tin hỏi mua tài khoản ngân hàng Sacombank số 9992349999. Mặc dù không biết tài khoản này của ai và không có khả năng cấp tài khoản trên nhưng T giả vờ đồng ý và nói giá tài khoản là 2.300.000 đồng, mục đích để chiếm đoạt tiền của anh H6. T bảo anh H6 chuyển khoản và cung cấp thông tin cá nhân, địa chỉ email. Anh H6 đồng ý, cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ email là hoanggiahung4040999 @gmail.com. Để anh H6 tin tưởng, T sử dụng email giả ngân hàng gửi thông báo anh H6 đã được đăng ký tài khoản ngân hàng số đẹp, nhưng thực tế T không đăng ký cho anh H6 tài khoản đó. Ngày 10/02 và 11/02/2022, anh H6 sử dụng tài khoản ngân hàng Sacombank số 050089728379 chuyển số tiền 2.100.000 đồng vào tài khoản ngân hàng quân đội MB số 3333333333445 tên Bạc Cầm Nhất của T và gửi cho T mã số thẻ nạp điện thoại mạng Viettel có mệnh giá 200.000 đồng. Sau khi nhận số tiền trên của anh H6, T sử dụng chi tiêu cá nhân hết, còn thẻ nạp Viettel T nạp vào số điện thoại 0364.352.272 của T và sử dụng hết. Sau đó, T chặn liên lạc với anh H6. (BL 38, 43-50, 220-569, 570-1063, 1064-1150)

Tại Kết luận giám định số 52/KL-KTHS ngày 20/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, xác định: Căn cước công dân số 030092006613 là thật, phát hiện dấu vết tẩy xóa, sửa chữa tại vị trí “họ và tên”; Giấy chứng minh nhân dân số 04073295\* không đủ yếu tố giám định.

Quá trình điều tra, bị cáo T khai nhận hành vi như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 114/CT-VKSTPHD ngày 02/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trần Minh T về

tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Minh T từ 33 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 18/02/2022. Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo Trần Minh T khai nhận hành vi như nêu trên và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trần Minh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 15/11/2021 đến ngày 09/02/2022, tại khu 6, P. N, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Trần Minh T không có nhiệm vụ, quyền hạn trong việc đăng ký tài khoản ngân hàng và tài khoản thẻ tín dụng, nhưng đã dùng thủ đoạn gian dối trong việc sử dụng các tài khoản mạng xã hội Facebook, Zalo để đăng bán, làm tài khoản ngân hàng số đẹp và làm thẻ tín dụng ngân hàng. T đã chiếm đoạt của 18 người bị hại, tổng số tiền 77.620.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi cố ý đã gây ra và phải chịu một hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, ngoài ra bị cáo tự khai một số hành vi phạm tội trước khi bị phát hiện, có ông nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến, bị hại anh Trần Đức Th1 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chiếm đoạt tài sản của bị hại nên phải có trách nhiệm bồi thường theo quy định tại Điều 589 của Bộ luật Hình sự. Bốn bị hại là chị Lô Thị Th, anh Nguyễn Văn K, anh Lê Văn C1 và anh Nguyễn Xuân H2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt, bị hại anh Trần Đức Th1 đã được bồi thường không yêu cầu bồi thường gì khác, nên Tòa án không phải giải quyết. Các bị hại khác yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường nên bị cáo phải có trách nhiệm bồi cho các bị hại, gồm: anh Nguyễn Văn H1 800.000 đồng, anh Bùi Tô H4 1.560.000 đồng, anh Đặng Thế Ngh 980.000 đồng, anh Cao Minh V 1.000.000 đồng, anh Trương Văn Ph 16.600.000 đồng, anh Đào Duy D 4.100.000 đồng, chị Ngô Thị Lệ H5 6.000.000 đồng, anh Mai Huy Th 5.200.000 đồng, chị Lê Thị Phương T2 5.680.000 đồng, anh Nguyễn Đức H3 2.000.000 đồng, anh Nguyễn Trung A1 5.400.000 đồng, chị Nguyễn Châu Ý T 10.000.000 đồng, anh Trần Đức Th1 10.900.000 đồng, anh Hoàng Gia H6 2.300.000 đồng; tổng là 61.620.000 đồng.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra quản lý 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime lắp 02 sim Vietnammobile số 0587.456.395 và số 0566.256.801; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 lắp 01 sim Viettel số 0364.352.272, Trần Minh T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần tịch thu điện thoại sung Ngân sách Nhà nước, đối với sim điện thoại tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 thẻ căn cước công dân số 030092006613 do Trần Minh T giao nộp, T trình bày có nguồn gốc do T nhặt được. Kết luận giám định xác định căn cước công dân này là thật. Quá trình điều tra xác định thẻ căn cước này cấp cho anh Phương Ngọc S, sinh năm: 1992, nơi đăng ký thường trú: số 47B/2A2 C, P.T, TP. H. Lẽ ra cần trả lại cho anh S, tuy nhiên Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại gia đình anh S, nhưng không làm việc được, anh S chưa có ý kiến của về việc xử lý thẻ căn cước nên cần quản lý và lưu trong hồ sơ vụ án.

[7] Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân, có số 04073295\* có dấu hiệu bị tẩy xóa do Trần Minh T giao nộp, T trình bày nhất được và sử dụng để thuê người để lập các tài khoản ngân hàng MB nêu trên. Giấy chứng minh nhân dân này không đủ yếu tố giám định là thật hay giả. Quá trình điều tra xác định giấy chứng minh này mang tên Bạc Cầm Nhất, sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú: bản T, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên. Qua xác minh xác định anh Nh vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[8] Đối với 01 thẻ visa ngân hàng Techcombank số 4221508660320018 do Trần Minh T giao nộp, quá trình điều tra xác định T mượn của em rể là Lê Anh T3. Khi cho Trần Minh T mượn thẻ visa trên, anh Lê Anh T3 không biết Trần Minh T sử dụng để rút số tiền do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý. Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho anh Lê Anh T3 là phù hợp.

[9] Đối với 15 tài khoản ngân hàng quân đội MB, 01 tài khoản ngân hàng Vietcombank và 01 ví điện tử Momo mà T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã ra lệnh phong tỏa. Quá trình điều tra xác định hiện trong các tài khoản này không còn tiền. Vì vậy, Tòa án hủy bỏ lệnh phong tỏa tài khoản này. Kiến nghị Ngân hàng hủy bỏ các tài khoản này.

[10] Trong vụ án này, không xác định được người lập các tài khoản ngân hàng quân đội MB cho T mang tên Đỗ Thành L, Bạc Cầm Nh; anh Lê Anh T3 và chị Trần Thị L không biết T mượn thẻ ngân hàng để rút số tiền do phạm tội mà có; anh Lê Hoài N nhận được tiền do T chuyển khoản nhưng không biết là tiền do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[11] Ngoài các hành vi trên, bị cáo T còn khai, có 14 bị hại khác cũng đặt mua tài khoản số đẹp nhưng chưa chuyển tiền nên T chưa chiếm đoạt được. Ngày 02, 03/3/2022 Cơ quan điều tra đã quyết định ủy thác điều tra, nhưng chưa có kết quả nên cần tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau.

[12] Đối với hành vi tẩy xóa, sửa chữa họ và tên tại căn cước công dân, giấy chứng minh nhân dân số 04073295\*, chưa xác định được ai là người thực hiện, cần tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết luận phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174, điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48



của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

2. Xử phạt bị cáo Trần Minh T 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 18/02/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Trần Minh T có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại số tiền sau: Anh Nguyễn Văn H1 800.000 đồng; anh Bùi Tô H4 1.560.000 đồng; anh Đặng Thế Ngh 980.000 đồng; anh Cao Minh V 1.000.000 đồng; anh Trương Văn Ph 16.600.000 đồng; anh Đào Duy D 4.100.000 đồng; chị Ngô Thị Lệ H5 6.000.000 đồng; anh Mai Huy Th 5.200.000 đồng; chị Lê Thị Phương T2 5.680.000 đồng; anh Nguyễn Đức H3 2.000.000 đồng; anh Nguyễn Trung A1 5.400.000 đồng; chị Nguyễn Châu Ý T 10.000.000 đồng; anh Hoàng Gia H6 2.300.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

- Tịch thu cho tiêu hủy 02 sim Vietnammobile và 01 sim Viettel.

- Quản lý và lưu trong hồ sơ vụ án 01 thẻ căn cước công dân số 030092006613.

- Hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số 01/LPT-CQĐT ngày 09/5/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Dương đối với các tài khoản số: 0000466290715; 0587456395; 11113111113; 3333333333445, 0530116834501; 0622676567849, 0978402057; 77773777773; 88898998889, 0010140047401; 0338319786; 88868668886; 88884888884; 99920101989; 99989889989 tại Ngân hàng TMCP Quân Đội.

- Hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số 02/LPT-CQĐT ngày 09/5/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Dương đối với tài khoản số: 0341007215201 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương.

- Hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số 03/LPT-CQĐT ngày 09/5/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Dương đối với tài khoản ví điện tử Momo đăng ký bằng số điện thoại 0338.319.786 tại Công ty cổ phần dịch vụ di động trực tuyến.

Kiến nghị Ngân hàng TMCP Quân Đội, Ngân hàng TMCP Ngoại thương và Công ty cổ phần dịch vụ di động trực tuyến hủy bỏ các tài khoản ngân hàng và tài khoản ví điện tử nêu trên.

*(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương quản lý, có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18/8/2022, giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương).*

5. Về án phí: Bị cáo Trần Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.081.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đối với bị hại vắng mặt thì thời hạn kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - CA thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Sơn**